



THU: green

SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ►

CHỦ ĐỀ 5: QUẢN LÝ MỘT CUỘC CHUYỂN DẠ (BÌNH THƯỜNG VÀ BẤT THƯỜNG) ►

PRETEST 4.5 PHAN 5 19/05/2021

Question 1

Not yet

answered

Marked out of

1.00

1. Khám một chuyển dạ ngôi chỏm, dấu hiệu nào xác định ngôi đã bình chỉnh tốt, và sẵn sàng để lọt qua eo trên?

Bình chỉnh { Bình chỉnh ngôi về ngôi đầu
Bình chỉnh ngôi đầu về ngôi chỏm } → Ngôi chỏm có mào là thóp sau

- ☐ a. Kiểu thể của ngôi là kiểu thể trước (chứa chặc)
- ☐ b. Không thấy dấu hiệu chồng xương sọ (chứa chặc)
- ☒ c. Chỉ sờ thấy thóp sau khi khám âm đạo
- ☐ d. Phải thấy cùng lúc đủ ba dấu hiệu trên

Trên lâm sàng 88 nhất bất thường eo gù vì lệch đánh giá vì ngôi đã lọt vào tiểu khung

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

2.Đánh giá một chuyển dạ ngôi chỏm, dữ kiện nào cho phép xác định sự tương thích giữa khung chậu và ngôi thai?

không tương thích $\left\{ \begin{array}{l} \text{ngôi to + chậu bt} \\ \text{ngôi bt + chậu nhỏ} \\ \text{ngôi to + chậu nhỏ} \end{array} \right.$ không tương thích cũng có thể gặp khi đường kính lọt lọt, khung chậu bt nhưng đa hình chình không lọt.

- ☐ a. Sản đồ bên trái của đường báo động
- ☐ b. Kiểu thể của ngôi là các kiểu thể trước
- ☐ c. Phù hợp về số đo giữa khung chậu và thai
- ☒ d. Tiến trình xuống của ngôi thai diễn ra đều đặn

sự di chuyển của ngôi trong rốn khung sau khi ngôi đã lọt

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

3.Trong cuộc sanh ngôi chỏm, nếu ngôi lọt ở kiểu thể chéo, thì trị tuyệt đối của góc xoay ngoài thì 2nd là bao nhiêu?

- ☐ a. Kết quả tùy kiểu thể sau hoàn tất xoay ngoài thì 1st
- ☒ b. Trị tuyệt đối của góc xoay ngoài thì 2nd luôn là 45
- ☐ c. Trị tuyệt đối của góc xoay ngoài thì 2nd luôn là 90
- ☐ d. Trị tuyệt đối của góc xoay ngoài thì 2nd luôn là 135

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

4.Trong cuộc sanh ngôi chỏm, khi nào thì tổng lượng góc của hai góc [xoay trong + xoay ngoài thì 1st] là 0° ?

- ☐ a. Chỉ xảy ra khi ngôi lọt ở các kiểu thể chằm trước, số kiểu chằm vè
- ☐ b. Chỉ xảy ra khi ngôi lọt ở các kiểu thể chằm sau, số kiểu chằm cùng
- ☐ c. Trong mọi trường hợp, tổng lượng góc của hai góc này luôn khác 0°
- ☒ d. Trong mọi trường hợp, tổng lượng góc của hai góc này luôn bằng 0°

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

5. Trong cuộc sanh ngôi chòm, khi nào đầu sẽ ở kiểu thể ngang sau khi đã hoàn tất xoay ngoài thì 2nd?



- a. Trong mọi trường hợp
- ☐ b. Ngôi lọt ở kiểu thể sau
- ☐ c. Ngôi lọt ở kiểu thể trước
- ☐ d. Ngôi lọt ở kiểu thể ngang

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

6. Trong chuyển dạ, khi nào cần thực hiện phá ối?



- a. Khi lợi ích của nó là vượt trội so với nguy cơ mà nó có thể gây ra
- ☐ b. Khi đường biểu diễn mở cổ tử cung ở bên phải đường báo động
- ☐ c. Khi muốn rút ngắn thời gian của giai đoạn xóa mở cổ tử cung
- ☐ d. Khi dự định sẽ dùng oxytocin ngoại sinh để thúc đẩy chuyển dạ

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

7. Chuyển dạ giai đoạn I, nếu bắt đầu truyền trở lại oxytocin sau một khoảng phải tạm ngưng, cần lưu ý gì?



- ☐ a. Bắt đầu lại với tốc độ truyền bằng với tốc độ trước khi tạm ngưng
- ☐ b. Bắt đầu lại với tốc độ truyền chậm hơn tốc độ trước khi tạm ngưng
- ☐ c. Bắt đầu lại với tốc độ truyền nhanh hơn tốc độ trước khi tạm ngưng
- ☒ d. Bắt đầu lại với tốc độ truyền chậm nhất mà bạn có thể thực hiện

được

*do không đạt đủ chỉ số mục tiêu sau khi truyền SVI
do biến thái gây cơn gò quá nhiều, giảm liều nhưng không giảm cơn. (thời gian vs định)*

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

8. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa có thể ảnh hưởng bất lợi lên chuyển dạ ra sao?

- ☐ a. Giai đoạn sổ nhau bị kéo dài đi kèm bong nhau không hoàn toàn
- ☒ b. Giai đoạn sổ thai bị kéo dài với ngôi bị ngưng xoay bất thường
- ☐ c. Thời kỳ hoạt động của giai đoạn xóa mở cổ tử cung bị kéo dài
- ☐ d. Thời kỳ tiềm thời của giai đoạn xóa mở cổ tử cung bị kéo dài

Question 9

Not yet
answered

Marked out of
1.00

9. Trong các dạng khung chậu của phân loại của Caldwell-Moloy, khung chậu dạng nào có liên quan mật thiết với tình trạng ngôi lọt ở kiểu thể ngang, và sau đó tiếp tục ngưng xoay thực thể ở kiểu thể ngang?

- ☐ a. Khung chậu dạng phụ
- ☐ b. Khung chậu dạng nam
- ☐ c. Khung chậu dạng hầu
- ☒ d. Khung chậu dạng dẹt

Question 10

Not yet
answered

Marked out of
1.00

10. Trong chuyển dạ, nếu sờ thấy một vành tai thai nhi ở vị trí 5 giờ khi khám âm đạo để đánh giá tình trạng ngôi (nick name: ear presentation tức ngôi tai), thì phải nghĩ đến điều gì?

- ☐ a. Ngôi chỏm bị uốn khuôn dài
- ☐ b. Lọt bất đối xứng đỉnh trước
- ☒ c. Lọt bất đối xứng đỉnh sau
- ☐ d. Ngôi chỏm cúi không tốt

Sinh qua ngã âm đạo

- Ngôi chỏm
- Ngôi mặt cằm trước
- Ngôi mông (chứng dễ bên chướng lọt đầu)

Quang kích chậu gây tăng vể đẻ sinh mổ, ảnh hưởng rất thấp lên thai nhi với đẻ có túi che bụng

Vòng Bandl

- Sinh lý
- Bệnh lý (bất xứng đầu - chậu / Hc nứt tử cung) có kèm theo những dấu hiệu

Question 11

Not yet
answered

Marked out of
1.00

11. Trong sanh ngôi chòm, việc đánh giá/nhận định độ lọt qua khám âm đạo dễ mắc sai lầm trong trường hợp nào?

- ☐ a. Đầu thai lọt bất đối xứng đỉnh trước hay đỉnh sau
- ☐ b. Đầu thai uốn khuôn dài, chồng xương sọ nhiều
- ☐ c. Đầu thai có bướu huyết thanh (tương dịch) to
- ☒ d. Dễ chẩn đoán sai độ lọt ở cả 3 trường hợp trên

Question 12

Not yet
answered

Marked out of
1.00

12. Khám một chuyển dạ ngôi chòm, dấu hiệu nào gợi ý ngôi có thể đã gặp khó khăn khi nỗ lực để lọt qua eo trên?

- ☐ a. Ngôi trình ở kiểu thế sau
- ☒ b. Ngôi lọt không đối xứng
- ☐ c. Ngôi cao, chưa cố định
- ☐ d. Ngôi cúi không tốt

Question 13

Not yet
answered

Marked out of
1.00

13. Khám một chuyển dạ ngôi chòm, vì sao việc đầu thai bị uốn khuôn, chồng xương lại dễ dẫn đến xác định sai độ lọt?

- ☒ a. Vì khoảng cách từ điểm thấp nhất của ngôi đến ụ đỉnh bị dài ra
- ☐ b. Vì khoảng cách từ điểm thấp nhất của ngôi đến ụ chẩm bị dài ra
- ☐ c. Vì khoảng cách từ điểm thấp nhất của ngôi đến ụ đỉnh bị ngắn lại
- ☐ d. Vì khoảng cách từ điểm thấp nhất của ngôi đến ụ chẩm bị ngắn lại

Question 14

Not yet
answered

Marked out of
1.00

14. Trong các dấu hiệu sau, dấu hiệu nào gợi ý mạnh nhất một chuyển dạ đang có bất xứng đầu chậu?

- ☐ a. Đường biểu diễn mở cổ tử cung đã chạm đường hành động
- ☐ b. Cơ co tử cung tăng về tần số, cường độ và trương lực căn bản
- ☒ c. Ngôi thai không lọt / lọt không đối xứng / lọt được nhưng không xuống
- ☐ d. Có bất thường kích thước khung chậu trên lâm sàng hay quang kích chậu

Question 15

Not yet
answered

Marked out of
1.00

15. Sản đồ vừa chạm và cắt đường hành động, nhưng cổ tử cung chưa mở trọn, thái độ nào là phù hợp nhất?

- ☐ a. Nhận định rằng chuyển dạ đang kéo dài
- ☐ b. Nhận định rằng đang có bất xứng đầu chậu
- ☒ c. Đi tìm lí do làm cho chuyển dạ tiến triển chậm
- ☐ d. Khẳng định rằng đang có hội chứng vượt trở ngại

Question 16

Not yet
answered

Marked out of
1.00

16. Trong chuyển dạ, khi có rối loạn cơ co kiểu tachysystole (cơ co cường tính), cần nghĩ đến tình trạng nào?

Rối loạn cơ co : lúc mạnh kéo dài, lúc yếu kéo dài, lúc nhanh lúc chậm không đều đặn

- ☐ a. Rối loạn nút dẫn nhịp cơ co (*nhằm trên thân tử cung - vùng đáy*) nguyên nhân chưa rõ
- ☐ b. Hệ quả của các oxytocic ngoại lai
- ☐ c. Chuyển dạ tắc nghẽn và vượt trở ngại
- ☒ d. Phải xem xét đầy đủ cả ba yếu tố kể trên

Question 17

Not yet
answered

Marked out of
1.00

17. Trong quá trình chuyển đổi từ tuần hoàn bào thai sang tuần hoàn sơ sinh, hiện tượng nào xảy ra trước tiên?

- ☐ a. Hiện tượng đóng shunt phải-trái qua ống động mạch
- ☒ b. Kích hoạt trung tâm hô hấp tại hành não của thai
- ☐ c. Hiện tượng đóng shunt phải-trái qua lỗ Botal
- ☐ d. Máu từ tĩnh mạch phổi đổ về tâm nhĩ trái

Question 18

Not yet
answered

Marked out of
1.00

18. Hãy xác định mục đích của việc thực hiện thông khí áp lực dương trong hồi sức sơ sinh ngạt?

- ☐ a. Phát khởi cử động hô hấp ở sơ sinh
- ☒ b. Thiết lập tiểu tuần hoàn chức năng
- ☐ c. Đảm bảo bão hòa oxygen máu thai
- ☐ d. Làm giảm sức căng bề mặt phế nang

Question 19

Not yet
answered

Marked out of
1.00

19. Trong các hành động sau, hành động nào gây nguy hiểm cho một sơ sinh đang bị ngạt?

- ☐ a. Kích thích trẻ thở bằng cách xoa cồn lên lưng bé
- ☐ b. Dùng NaHCO_3 trước khi đạt mục tiêu hô hấp tuần hoàn
- ☐ c. Thông khí áp lực dương bằng bóng không có van điều áp
- ☒ d. Cả ba động thái trên đều nguy hiểm cho sơ sinh đang ngạt

Question 20

Not yet
answered

Marked out of
1.00

20. Một trẻ sơ sinh đủ tháng, khóc to ngay sau sinh, hồng hào, có Apgar 1 phút là 10. Chuyển dạ hoàn toàn bình thường, dễ dàng. Tuy nhiên, rất nhanh sau đó, chỉ sau vài nhịp thở đầu tiên, bé đột ngột bị tím tái. Phải nghĩ ngay đến tình trạng cấp cứu thượng khẩn nào?

- ☐ a. Xẹp phổi do thiếu surfactant
- ☐ b. Kiềm chuyển hóa máu thai
- ☐ c. Toan chuyển hóa máu thai
- ☒ d. Thoát vị cơ hoành bẩm sinh

